

Đông Triều, ngày 5 tháng 9 năm 2021

**BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI**  
(Theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT)

**1. Thời gian:** Hôm nay vào lúc 09h00 ngày 05 tháng 9 năm 2021

**2. Địa điểm:** Tại Trường MN Hoa Mai

**3. Thành phần tham dự:**

- Bà Nguyễn Thị Hương – Hiệu trưởng.
- Bà Nguyễn Thị Ly – Phó hiệu trưởng
- Bà Lưu Ngọc Nhung – Phó hiệu trưởng
- Bà Nguyễn Thị Mai – Chủ tịch công đoàn
- Bà Vũ Mai Phương – TTCM 4+5 tuổi
- Bà Vũ Thị Hoàng Chung – TTCM 2+3 tuổi
- Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký HD

**4. Nội dung:**

Trường MN Hoa Mai đã tiến hành niêm yết công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, gồm:

**Biểu mẫu 01:** Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2021 – 2022

**Biểu mẫu 02:** Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2021 - 2022

**Biểu mẫu 03:** Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2021 - 2022

**Biểu mẫu 04:** Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2021 - 2022

**Thời gian niêm yết:** từ ngày 05 tháng 9 năm 2021.

**Địa điểm:** Bảng tin trường.

**Thời gian kết thúc:** ngày 05 tháng 10 năm 2021

Thư ký

Nguyễn Thị Thu Hằng

Hiệu trưởng  
TRƯỜNG  
MẦM NON  
HOA MAI  
Nguyễn Thị Hương

Số:144 /BC-MNHM

Đông Triều, ngày 15 tháng 9 năm 2021

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ SỐ 36/2017/TT-BGD&ĐT

Về việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo  
thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

**Kính gửi:** Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Thực hiện Kế hoạch số 408/KH-PGD&ĐT ngày 03/5/2018 của Phòng GD&ĐT về việc công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường MN Hoa Mai đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung công khai năm học 2021 – 2022 theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quyết định 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ với nội dung cụ thể như sau:

#### **1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục đang thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định giáo dục mầm non: công khai báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài (nếu có), kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

### **1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:**

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

### **1.3. Công khai thu chi tài chính:**

a) Tình hình tài chính của nhà trường: công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, dự toán ngân sách, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính ( Quy chế chi tiêu nội bộ).

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học:

+ *Tiền ăn*: Mức thu 20.500/1 trẻ/ngày.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

4. Thời gian công khai: từ 05/9/2021 đến 05/10/2021.

5. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở văn phòng nhà trường.

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời

- Niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hàng năm, cập nhật đầu năm

học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

- Công khai phổ biến trong Hội nghị công chức viên chức, các cuộc họp của nhà trường

- Công khai phổ biến trong các cuộc họp phụ huynh đầu năm, cuối năm đối với nội dung “Các khoản thu trong năm học và dự kiến cho năm học tiếp theo”, niêm yết trên bảng tin của nhà trường theo thời gian đã quy định.



Nguyễn Thị Hương